

## HỒI THỨ MƯỜI HAI

## VỊ ĐẠO SĨ BỊ MẮT

Quách-Tĩnh gia công tập luyện hơn nửa giờ rồi mà vẫn chưa thành thuộc được thế «Bạch viên chí kính», lối nhảy vẫn thấy nặng trịch và lối chém cũng chưa đúng đích và đúng thời. Đang bực mình chưa biết làm sao, thỉnh linh có tiếng chê:

—Nếu luyện mãi như thế này, thì e cả trăm năm cũng chưa thành công được.

Quách-Tĩnh vội thu kiếm, tạm ngừng, đưa mắt nhìn theo chỗ ấy, thì chính vị đạo sĩ có ba búi tóc vừa thốt ra câu ấy. Quách-Tĩnh có ý không bằng lòng bèn hỏi lại:

—Ngài nói thế nào con chưa hiểu được ?

Đạo sĩ chăm chú nhìn chàng tỏ vẻ thương hại, cười khi khi không đáp, thỉnh linh đạo sĩ vung tay quét ngang một chiêu trước mặt. Một luồng gió mát thoảng qua, Quách-Tĩnh thấy tay mình hơi tê tê một chút và bàng hoàng nhìn thấy thanh trường kiếm đang cầm đã lọt vào trong tay đạo sĩ từ lúc nào rồi.

Chàng nghĩ bụng: “Có lẽ đây là thế «Tay không đoạt khí giới» mà sư phụ Chu-Thông đã từng dạy, nhưng mình chưa học tới nơi tới chốn. Vì vậy mà hôm nay người ta lấy kiếm mình lúc nào không hay. Vị đạo sĩ này chỉ mới vung tay một cái mà mình giữ kiếm không nổi, huống hồ biết bản lãnh của người đến bực nào mà hòng đối phó.” Rồi trong lòng e ngại đạo sĩ sẽ thừa cơ làm dữ, có khi xúc động đến Hoa-Tranh, cho nên mặc dầu biết mình kém thua nhiều hơn một trời một vực nhưng cũng đánh liều nhảy lui mấy bước, rút ngay đoản đao của Thiết-Mộc-Chân Đại Hãn vừa cho vung lên thủ thế, án ngữ trước mặt Hoa-Tranh.

Lão đạo sĩ nạt lớn:

—Thằng bé, hãy nhìn đây.

Thấy đạo sĩ gọi mình là thằng bé, Quách-Tĩnh đã không vừa lòng, định đáp lại, nhưng thấy đạo sĩ đã tung người nhảy vút lên không trung, vung kiếm chém vun vút mấy phát liền, chém mau quá không nhìn được kiếm,

chỉ thấy loang loáng thanh quang chói mắt. Khi đạo sĩ buông mình rơi xuống thấy trong tay trái có nắm lấy cành cây, rung rinh trước gió. Sự việc xảy ra trong nháy mắt và đạo sĩ cử động dễ dàng như trò chơi khiến Quách-Tĩnh ngỡ ngác đứng nhìn, vô cùng thán phục. Đạo sĩ ném thanh kiếm trên bãi cỏ rồi nói lớn:

—Giống bạch điều tiết nghĩa thủy chung đáng mến đáng trọng nên cần cứu sống cặp chim con kẻ tội nghiệp.

Nói xong, đạo sĩ tung người để khí phi thân một mạch đến tận chân núi, rồi giữ nguyên tốc lực nhảy đại lên vách đá đứng sừng sững, lạnh hơn vượn, nhẹ như chim bay. Cả bốn chân tay cử động liên liền, thân hình bám chặt vào vách đá trườn thẳng lên vun vút.

Vách đá này thẳng đứng, bề cao trên bốn mươi trượng, chỗ thì lởm chởm nhọn hoắt như chông, chỗ thì phẳng lì, bám đầy rong trơn như mỡ, nhìn xa cũng thấy ngợp mắt. Nhưng đạo sĩ bất chấp cả rong trơn đá nhọn, tay chân bám như lấy lệ, thân hình uyển chuyển nhẹ nhàng rút từ mỏm này sang mỏm khác như một con sóc nhón nhờ trên cành cây, không chút gì khó nhọc.

Quách-Tĩnh và Hoa-Tranh đứng lặng người nhìn xem, lòng hồi hộp lo âu cho đạo sĩ, nếu rủi có một phiến đá bị tróc hay lỡ tay một tý té nhào xuống vực sâu, thân thể sẽ tan nát thành đồng thịch vụn ngay.

Chớp mắt đạo sĩ đã lên khỏi lưng chừng vách đá rồi cứ thoăn thoắt lên mãi, mỗi lúc càng nhỏ dần, thân hình chỉ còn là một điểm trắng đang cử động và di chuyển. Có lúc bị lẫn khuất vào đám mây vàng bao quanh đỉnh.

Hoa-Tranh sợ quá không dám nhìn, hai tay bụm mắt và thỉnh thoảng hỏi Quách-Tĩnh:

—Bây giờ ông lên tới đâu rồi anh Quách-Tĩnh ?

Quách-Tĩnh đáp:

—Bây giờ ông đã đến đỉnh đá cao nhất rồi.Ồ ! Tài tình thật ! Thật là tuyệt diệu ! Thôi mở mắt ra xem, có gì đâu mà sợ ?

Nghe lời Quách-Tĩnh, Hoa-Tranh không bịt mắt nữa, chú ý nhìn xem thấy ông đạo sĩ đã lên đến nơi, đứng thẳng người sừng sững trên một chóp

đá cheo leo, rồi cứ phóng thoăn thoắt từ mỏm này sang mỏm khác khiến cho Hoa-Tranh lo sợ đến nổi óc cùng mình. Nhìn đạo sĩ di chuyển nhẹ nhàng trên cao chót vót, khi ẩn khi hiện trong mây trắng, y phục của ông theo chiều gió lộng thổi phất phơ như cánh bướm trông tuyệt đẹp, chẳng khác nào một vị tiên ông đang phiêu phiêu荡荡 vân giá vũ.

Đạo sĩ đến nhìn vào một hốc đá đưa tay lôi ra hai chú bạch điểu nhỏ, buộc vào bọc áo phía trước bụng, rồi đến ngồi chồm hổm trước một mỏm đá chìa ra ngoài nhiều nhất, hai tay chống phía sau, buông mình tuột thẳng xuống như một dòng nước chảy. Mỗi khi gặp một phiến đá cản trở, đạo sĩ chẳng thèm dùng tay, chỉ lấy chân đạp nhẹ nhàng ra rồi cứ thế vọt hẳn xuống một mạch êm ru như chiếc lá trôi trên dòng nước chảy. Trong phút chốc, đạo sĩ đã tới đất đứng sừng sững, không tỏ chút gì là mệt nhọc.

Quách-Tĩnh và Hoa-Tranh vội vàng chạy đến. Đạo sĩ mở bọc, từ từ đem đôi chim ra đặt trước mặt rồi hỏi Hoa-Tranh:

—Nếu cô thích nuôi nấng chăm nom đôi chim nhỏ này thì ta cho đấy.

Hoa-Tranh mừng quá liến thoắng đáp:

—Dạ được, tốt quá, hay lắm ! Xin bằng lòng nuôi chúng nó.

Vừa nói vừa đưa tay đỡ lấy đôi chim, mắt sáng vì sung sướng, vẻ mặt tươi lên vì được làm điều thiện.

Đạo sĩ căn dặn thêm Hoa-Tranh:

—Phải cẩn thận đấy, nhất là những khi cho chúng ăn, cần đề phòng kẻo chúng mổ trúng tay đấy. Chim này tuy còn nhỏ, nhưng mỏ nó quắc và sắc bén, tánh nó cũng dữ tợn lắm đấy nhé.

Hoa-Tranh mừng rỡ, dạ dạ luôn mồm. Nàng lấy chiếc khăn đang quàng trên đầu trải lên bãi cỏ, bỏ đôi chim vào bọc lại kỹ, nàng cẩn thận buộc chân chúng lại với nhau để khỏi sảy. Hoa-Tranh ôm hai con chim vào lòng, sung sướng quá, nhẩy tưng trên bãi cỏ, miệng lẩm bẩm một mình:

—Đem nó về tìm thịt cho chúng nó ăn.

Rồi nàng toan chạy đi. Nhưng đạo sĩ đã vội gọi lại:

—Khoan đã, cô còn phải trả lời câu hỏi của ta rồi mới mang đôi chim về được.

Hoa-Tranh đứng lại hỏi:

—Có điều gì ? Xin đạo sĩ cứ dạy bảo.

Đạo sĩ nghiêm giọng nói:

—Ta đã có công leo từ dưới chân núi lên vách đá mang đôi chim này cho cô, thế mà cả hai không hề có một lời cảm ơn là sao ?

Hoa-Tranh tươi cười đáp:

—Cháu tưởng điều chi quan trọng, chứ việc này đạo sĩ làm dễ quá chừng, có chút gì nhọc mệt đâu. Đáng lẽ ra đạo sĩ phải cảm ơn bọn cháu phải tiếp tay nuôi hộ cho đạo sĩ từ nay về sau chứ ?

Đạo sĩ bật cười đáp:

—Thôi, như vậy huê cũng được. Nhưng ta cần dặn kỹ là giống bạch điều này sau này lớn lên khỏe mạnh và hung dữ vô cùng, không nên xem thường chúng nó như các loài chim khác. Khi cho ăn phải cẩn thận coi chừng kéo chúng tấp sút tay đấy nhé !

Hoa-Tranh mừng rỡ vâng dạ rồi quay qua hỏi Quách-Tĩnh:

—Anh Tĩnh, em mang đôi chim này về trước. Hai đứa mình sẽ chia đều mỗi người một con để nuôi, xem con của ai mau lớn chóng đẹp. Anh có bằng lòng không ?

Quách-Tĩnh không đáp, chỉ gật đầu mấy cái tỏ ý ưng thuận.

Hoa-Tranh hân hoan nhảy lên ngựa ra roi chạy về.

Quách-Tĩnh ở lại, lòng bâng khuâng suy nghĩ và vô cùng kinh ngạc về bản lĩnh vừa rồi của ông đạo sĩ lạ mặt. Tâm hồn chàng như đảo điên và bị cảnh tượng vừa rồi làm xáo trộn, chẳng biết nói sao cứ len lén nhìn trộm đạo sĩ.

Đạo sĩ hình như đoán biết, nhưng không nói gì, chỉ cúi xuống lượm thanh kiếm đưa cho chàng, mỉm cười tỏ ý từ biệt.

Thấy ông xoay mình muốn bước đi, Quách-Tĩnh vội vàng kêu:

—Xin đạo trưởng hãy thông thả.

Đạo sĩ dừng chân, mỉm cười hỏi:

—Còn việc gì nữa đó, cứ nói.

Quách-Tĩnh phân vân ngại ngùng, cứ há miệng chẳng nói nên lời, lúng túng, mặt mũi đỏ gay. Rồi thỉnh thoảng Quách-Tĩnh quỳ ngay xuống, thở hổn hển, dập đầu lạy luôn một hơi mười cái.

Đạo sĩ hiền lành hỏi:

—Mi lạy ta để làm gì, hãy nói ra, đừng sợ gì hết.

Quách-Tĩnh trong lòng phân vân lo sợ không dám nói, len lén nhìn lên thấy thái độ đạo sĩ rất từ bi, bao hàm cả sắc thái bao dung độ lượng, khiến sanh lòng lưu luyến mến yêu, quên sợ hãi muốn tỏ bày tất cả tâm tư mong muốn. Nhưng chưa kịp nói nên lời, hai hàng nước mắt đã tuôn trào ướt mặt, nghẹn ngào tức tưởi một hồi lâu mới nói được:

—Thưa đạo trưởng, vì con chậm chạp ngu đần, tập luyện hoài không thành tựu, làm buồn lòng các sư phụ con...

Đạo sĩ ngắt lời hỏi:

—Mi đối xử với các vị ân sư ra sao ?

Quách-Tĩnh cung kính đáp:

—Dạ, lúc nào con cũng kính yêu một mực, tuyệt đối vâng lời chỉ dạy của các vị ân sư, nhưng mặc dầu đã khổ công rèn luyện mà tay chậm đui thô, đến nổi đốt cũng hoàn đốt, cho nên...

Đạo sĩ nắm tay Quách-Tĩnh đỡ dậy và nói:

—Bây giờ mi muốn được ta chỉ điểm cho một đường sáng sửa phải không ?

Quách-Tĩnh mừng quá, vội đáp:

—Dạ, thưa phải, xin đạo trưởng rộng lòng giúp đỡ.

Nói xong mọp xuống đất lạy mãi. Hình như thấy chưa đủ lễ, Quách-Tĩnh đập mạnh cả trán xuống đất luôn mấy chục cái liền, tưởng đến vỡ trán chảy máu.

Đạo sĩ có vẻ cảm động nên từ tốn bảo:

—Nhìn thái độ mi có thành tâm thiện chí thấy cũng đáng thương. Thôi được rồi. Chờ ba hôm nữa, hôm nào đúng lúa trăng tròn, lúc trăng đứng

đỉnh đầu, mi sẽ đến. Ta đón chờ mi trên vách đá cao kia nhé. Nhưng có một điều phải nhớ là ta cấm không được thổ lộ chuyện này cho một người nào hết, dầu bậc trưởng huynh hay người thân tín cũng thế.

Đạo sĩ đưa tay chỉ cho Quách-Tĩnh thấy đỉnh núi cao nhất để làm chỗ hẹn hò rồi xoay mình ra đi, thân hình cứ bay là là trên mặt cỏ lướt tới mau vun vút.

Quách-Tĩnh đưa mắt nhìn thấy đỉnh núi cao nhất tận chân mây, tứ bề vách đá đứng sừng sững, dầu có cánh cũng chưa bay đến dễ dàng được, bèn gọi với theo:

—Con trèo lên sao được ?

Nhưng đạo sĩ vẫn lơ đi như không nghe thấy và trong giây phút thân hình mờ khuất trong mây gió. Thật quả điều kỳ lạ, Quách-Tĩnh chưa hề thấy, cứ ngỡ ngẩn bàng hoàng như vừa trải qua một giấc mộng.

Muốn đuổi theo gọi nữa, nhưng chắc không thể kịp, Quách-Tĩnh nghĩ rằng: “Hay là đạo sĩ không muốn dạy ta rồi tìm cách làm khó dễ, muốn đưa điều kiện quá ác để lấy cơ thoái thác chẳng ?” Suy đi nghĩ lại một chập, Quách-Tĩnh tự biện bác: “Bên mình ta đã có sẵn sáu vị ân sư, vị nào cũng bản lãnh siêu quần bạt chúng, lại hết lòng hết dạ dạy mình. Chỉ vì ta ngu dốt chậm chạp không học được hết cái hay của người chú đâu phải thiếu thầy giỏi. Vị đạo sĩ này tuy tài nghệ cao siêu nhưng chưa chắc gì ta đã học được. Đeo đuổi chỉ làm bận tâm người thêm uổng công vô ích mà thôi.” Càng nghĩ, Quách-Tĩnh càng thấy nặng lòng ngao ngán.

Tuy vậy, nhưng Quách-Tĩnh vốn con người can đảm và đầy nghị lực, nghĩ thế nhưng lòng chưa dứt hẳn. Chàng đưa mắt nhìn lên đỉnh núi chập chùng cao tít trời mây, gật đầu mấy cái rồi chép miệng nói:

—Thôi, để về rồi sẽ nghĩ lại.

Quách-Tĩnh cầm thanh kiếm, tiếp tục luyện tập thế «Chỉ kích bạch viên» đang bỏ dở. Chạy nhảy múa men mãi mà mặt trời đã chen núi lúc nào không hay. Đến khi bụng đói như cào, mồ hôi ra như tắm chạy về tới lều thì đêm đã tối hẳn.

Ba ngày thoăn thoắt trôi qua thật nhanh.



Chiều hôm đó, Mã-vương-thần Hàn-Bửu-Câu đến luyện cho Quách-Tĩnh lối sử dụng roi theo thế «Kim long chiến pháp». Loại này tuy mới trông qua thì rất giản dị mà sức công phá trên các loại vũ khí sắc bén hiệu nghiệm phi thường. Nhưng lối sử dụng của nó không phải dễ dàng, nếu múa không khéo, chẳng những không đánh được địch mà nó sẽ quật ngược lại mình. Vì vậy nên sau khi luyện tập một lát, Quách-Tĩnh vừa múa lên, bị ngọn roi quấn vào vạt áo, xé rách một mảnh lớn trước bụng đau thấu ruột gan. Hàn-Bửu-Câu đang bực tức, thuận tay tát luôn một tát vào giữa mặt làm Quách-Tĩnh choáng váng mắt nẩy đom đóm.

Tuy bị đòn đau điếng người, nhưng Quách-Tĩnh không hề hé môi than thở, chỉ nghiêng răng chịu đựng rồi cặm cụi tập nữa. Hàn-Bửu-Câu thấy chỉ mãi không xong, tức mình trợn mắt nhìn đứa học trò tối dạ như muốn ăn tươi nuốt sống. Nhưng một chập sau, thấy Quách-Tĩnh vẫn cặm cụi thao luyện, mồ hôi mồ kê ướt đầm mình nên cũng nguôi dần cơn giận. Tuy vậy nhưng cứ chập chập lại múa sai rồi lãnh thêm một cái tát nẩy lửa.

Buổi chiều nay, Quách-Tĩnh bị ăn đòn luôn ba bốn bận. Nhưng Quách-Tĩnh không hề than van hay oán giận sư phụ, mà chỉ cho tại mình kém cỏi, đã làm bực lòng thầy. Khi múa được năm thế, Hàn-Bửu-Câu an ủi qua loa vài câu, đưa roi cho Quách-Tĩnh ở lại tập luyện rồi phốc lên ngựa ra về.

Roi Kim long của Hàn-Bửu-Câu nặng nề và phức tạp vô cùng. Tập múa cho gọn thật cả một việc làm rất nặng nề vất vả. Quách-Tĩnh tuy khỏe mạnh, nhưng chỉ múa được vài chục vòng đã rã rời chân tay đầu óc choáng váng, thở hết ra hơi. Mình mảy mồ hôi ra ướt đầm đề, áo quần cát bụi lấm lem, hai đùi sưng vù, thâm tím cả.

Quách-Tĩnh cảm thấy thân thể rã rời, lưng đau như dầm. Nhân lúc thầy vắng mặt, nằm lẩn trên đám cỏ, mặt nhìn trời há miệng thở hào hển rồi mệt quá ngủ thiếp từ lúc nào không biết. Ngủ mãi một giấc dài đến khi giật mình mở mắt thấy mình mảy ướt đầm vì sương sa và ánh trăng đã từ ngọn núi chiếu qua sáng vắng vặc.

Thấy đêm chưa khuya lắm, nhưng vì tập roi ban chiều quá nhiều nên mình mảy mỗi đau như tử, rờ lên má bị sưng vù, mấy lần ngón tay còn nổi có vồng. Quách-Tĩnh nhìn lên núi đá, sức nhớ lại đêm nay đúng hẹn cùng

đạo sĩ. Thấy vách núi cao vòi vọi hiểm trở muôn trùng, Quách-Tĩnh thấy chồn lòng lo ngại, nhưng bỗng quả quyết mím môi đứng dậy, nói một mình:

—Đạo trưởng lên được thì mình phải lên được. Tại sao ta lại hèn nhát yếu đuối như vậy. Nếu bỏ qua cơ hội này thì làm sao báo được thù cha, đền nợ nước. Quách-Tĩnh ơi, mà phải làm sao cho mẹ khỏi buồn, khỏi phụ lòng các ân sư đã hy sinh vì mày quá nhiều !

Nói xong, Quách-Tĩnh hăng hái chạy đến chân núi rồi túm cây, vịn đá, lần mò leo lên. Bò mãi một chập thật lâu, trèo lên tuột xuống, chỉ được mười lăm mười sáu trượng thì gặp một gộp đá chắn ngang trước mặt. Tầng đá trơn lu, không một bụi cây lùm cỏ, rêu rong đóng ướt át trơn trượt, không thể nào bám víu vào được nữa. Thật quả đã cùng đường, chỉ có mọc cánh mới mong vượt qua được. Quách-Tĩnh nhìn kỹ tìm cách leo lên, nhưng thử đi thử lại nhiều bận vẫn không được. Có khi bị tuột xuống hai ba thước nếu không lanh tay nắm được bụi cỏ e lẩn xuống mất mạng như chơi.

Quách-Tĩnh không biết làm sao hơn, đành ngồi thu hình, hai tay nắm chặt một rễ cây rồi quay đầu nhìn xuống, hồn vía không còn. Phía dưới chân sâu thăm thẳm, đá mọc lởm chởm, nhưng sau khi lướt qua rồi, bao nhiêu nấc đá dùng để giẫm chân leo lên đã rơi đầu mất hết. Bây giờ muốn xuống cần phải có dây thật chắc, nếu không đành thất thủ. Mà dây thì đào đâu ra được trong lúc này. Còn muốn leo lên thì gộp đá trơn như mỡ ngăn trước mặt, làm sao vượt qua được nữa ?

Tiến thoái lưỡng nan, phen này nếu không rơi xuống núi nát thân thì cũng đành đeo giữa lưng chừng núi đến chết khát. Trong khi bị dồn vào tuyệt địa, Quách-Tĩnh bỗng nhớ lại lời của đệ tứ sư phụ Nam-Sơn-tiểu-tử Nam-Hi-Nhân thường dạy:

*«Ở đời chẳng có việc gì khó,»*

*«Chỉ ngại lòng người sợ khó khăn !»*

Nhớ đến hai câu này, Quách-Tĩnh cảm thấy có một động lực vô hình thúc đẩy, cố gắng thêm lên. Nhìn lại tứ bề hố sâu vực thẳm, mạng mình như đã chuông treo sợi chỉ, nếu cứ ngồi đây thì hèn yếu quá. Thà cố leo lên rồi có chết còn vinh dự hơn.



Quách-Tĩnh nghĩ thế rồi hăng hái rút dao ngắn mang sau lưng ra, khoét luôn hai lỗ vào vách đá, một lỗ trên một lỗ dưới, rồi luồn chân vào đó làm bậc lên. Nhóm mấy cái thấy chắc chắn, bèn đục thêm lỗ thứ ba cao hơn độ vài thước. Rồi cứ tiếp tục mãi, Quách-Tĩnh đào dần nhiều lỗ nữa leo thêm được mấy trượng như thần lằn bám xà nhà.

Nhưng dần dần Quách-Tĩnh đã đuối sức, mắt hoa, đầu choáng váng mà chân tay quá mỏi cũng mềm nhũn cả rồi. Nhìn lên cao thấy còn xa vùi vọi, muốn trèo lên tới nơi phải đào hết bao nhiêu lỗ đá nữa thì đoản đao có bén đến đâu cũng không chịu nổi ! Nhưng trong cái thế này, chỉ có thể leo lên chứ lùi một bước là chết ngay tức khắc.

Vừa suy nghĩ mông lung, vừa bám chặt lấy hốc đá, định bụng nghĩ một chập rồi đào nữa cố gắng nhoi lên. Khi đã tỉnh táo, Quách-Tĩnh bắt đầu công việc lại, nhưng lúc mới thọc đao vào vách đá, bỗng có một chuỗi cười nổi lên từ trên đỉnh núi vọng xuống.

Vì phải đứng thẳng người, áp bụng vào vách đá phẳng lì, xung quanh có muôn ngàn thạch nhũ trơn trượt, lạnh ngắt, Quách-Tĩnh đã lâm vào cái thế không thể quay đầu lại được nữa, hễ động mạnh, mất thăng bằng là té nhào xuống ngay. Khi nghe tiếng cười, Quách-Tĩnh ngờ ngợ chẳng biết người quen hay lạ, bạn hay thù, mà cũng không thể nào ngược cổ lên nhìn được nữa nên Quách-Tĩnh chỉ mặc kệ rồi lui cui đào nữa.

Mũi đao ghim sâu vào đá, hất ra từng mảnh nhỏ, rơi qua bụng, luôn xuống chân rồi cứ thế rơi thẳng xuống vực sâu thăm thẳm. Thật là gan lì và táo bạo. Có thể nói Quách-Tĩnh đang đứng trên hố thẳm của tử thần.

Nhưng sau đó một chút, Quách-Tĩnh thấy có một sợi dây từ trên thòng xuống cọ qua lưng mình, đến tới chân thì dừng lại. Tuy lạ lùng, nhưng Quách-Tĩnh không biết dây này của ai và vì không cúi xuống lượm được nên vẫn đứng yên không cử động. Liên đó, tiếng nói của đạo sĩ hôm trước lại vang lên rõ rệt:

—Khế quay tay sau lưng, níu lấy mối dây, thắt nút ngang lưng thật chặt, rồi giật ba cái báo hiệu để ta kéo lên.

Quách-Tĩnh mừng quá, vội dứt đao vào bao, một tay bám chặt vào lỗ đá, còn một tay quài ra sau lưng nắm được cái dây quấn luôn hai vòng trên eo ếch, kết một cái nút thật chắc rồi giật ba cái làm dấu hiệu.

Thấy giây có giật ba lần báo hiệu, đạo sĩ hỏi lớn:

—Buộc chặt kỹ chưa ?

Quách-Tĩnh đáp:

—Thưa đã xong rồi.

Nhưng đạo sĩ lại hỏi thêm một lần nữa:

—Buộc chặt kỹ rồi chứ ?

Quách-Tĩnh vẫn đáp như cũ:

—Buộc xong cẩn thận rồi.

Đạo sĩ lại lơ đi như không nghe tiếng, hỏi thêm một lần nữa. Nhưng tiếp theo đó một tràng cười dài ha hả và đạo sĩ nói lớn:

—Ta quên đi mất ! Vì quãng cách quá xa, nội lực mi còn kém nên mi nói gì ta cũng chẳng nghe được. Vậy nếu buộc chặt chẽ cẩn thận rồi, cứ giật thêm ba cái nữa.

Quách-Tĩnh vâng lời giật luôn ba cái, thành linh bụng mình cong quặp lại như con nhái, toàn thân vun vút lên như bay. Tuy biết đạo sĩ dùng sức lôi mình lên nhưng Quách-Tĩnh không ngờ quá nhanh lạ dường ấy. Lưng vừa thấy động, thân hình đã tung bay lên, trong giây phút đã đứng sừng sững trước mắt lão đạo sĩ.

Quách-Tĩnh bàng hoàng mừng rỡ vừa thoát được cái chết hiểm nghèo, liền quỳ xuống đá, toan đập đầu bái tạ công ơn cứu mạng, nhưng đạo nhân đã nắm tay đỡ dậy và cười bảo:

—Tốt lắm ! Thôi đừng lạy nữa. Bữa trước đã lạy hàng trăm cái đủ lắm rồi. Khen con là một thiếu niên gan dạ, có chí khí và biết trọng chữ tín nghĩa với người.

Trên đỉnh núi chỉ có một tảng đá thật to, bị tuyết phủ kín mít, không có chỗ ngồi. Đạo nhân lặng lẽ đưa mắt nhìn xung quanh rồi chỉ một tảng đá nhỏ hơn hình như cái trống dựng đứng và bảo Quách-Tĩnh:

—Con hãy tạm ngồi xuống đó.

Quách-Tĩnh kính cẩn chấp tay thưa:

—Xin sư phụ cho đệ tử đứng hầu sư phụ cũng được.

Đạo nhân tươi cười bảo:

—Con chưa phải người của môn phái ta, mà ta cũng chưa phải sư phụ con. Chưa phải thầy trò, không nên thủ lễ nhiều. Ta đã cho phép, con cứ ngồi.

Không thể từ chối được, Quách-Tĩnh rón rén ngồi vào cạnh tảng đá ấy, sau hai ba lần từ tạ. Đạo nhân cũng ngồi trên một hòn đá khác gần bên, rồi ân cần bảo Quách-Tĩnh:

—Sáu vị ân sư của con đều là những tay kiệt liệt giang hồ, đã nổi danh trên dải đất Giang-Nam, võ nghệ cao siêu mà tánh khí can trường, đáng yêu đáng kính. Họ và ta tuy chưa quen biết nhau, nhưng ta vẫn nghe danh vang dậy và đem lòng ngưỡng mộ từ lâu. Nếu con chỉ cần học được võ nghệ của một trong sáu vị thì cũng đủ sức tung hoành ngang dọc bốn phương, được quần chúng kính nể rồi. Thế nhưng tại sao con đã khổ tâm rèn luyện trong suốt mười năm qua mà đến nay vẫn chưa thành tựu ? Con có rõ nguyên nhân vì sao không ?

Quách-Tĩnh chấp tay thưa:

—Dạ, con tự xét mình chậm chạp, thiếu thông minh, chân tay cục mịch, nên đã làm nhọc lòng cho sáu vị ân sư con không ít.

Đạo nhân cười bảo:

—Chưa phải vì một nguyên nhân đó thôi đâu. Sở dĩ dạy mà không làm sáng sủa pháp độ trước thì có học cho mấy thì cũng không tinh thực được.

Quách-Tĩnh chấp tay thưa:

—Kính mong sư phụ, à quên... kính mong đạo trưởng vui lòng chỉ đạo, soi sáng cho đệ tử.

Đạo sĩ nói:

—Kể về công phu rèn luyện thì trong võ lâm chưa có người nào chịu đựng và bền chí kiên gan bằng con. Nhưng khi mới ra chiến đấu lần đầu đã

bị một đạo sĩ trẻ tuổi đánh ngã. Từ đó sinh ra tự ti mặc cảm, hết tin lấy mình, chỉ nổi nóng, hấp tấp thành ra hồng cả, như thế là lầm lẫn con ạ.

Quách-Tĩnh hết sức kinh hãi, nghĩ thầm: “Ủa lạ này, công việc hết sức kín đáo mà sao ông này hiểu biết rõ ràng như vậy ?”

Đạo nhân tiếp theo:

—Tuy đạo sĩ trẻ tuổi đã đánh ngã được con vì hẳn biết tìm ra chỗ nhược của con, dùng kế lấy cứng mà thắng được. Chứ so về căn bản và công phu thì làm sao hẳn qua con nổi. Ta có thể quả quyết rằng, bản lãnh của sáu vị ân sư của con không kém sút một ai, vì vậy nên về mặt võ công ta không còn thấy gì đáng dạy thêm cho con nữa.

Nghe đến đó Quách-Tĩnh chán nản quá, nhưng không dám phân trần gì.

Nhưng đạo sĩ lại nói thêm:

—Các ân sư của con đã cố công dạy con thành tài để sau này thí võ với một người khác, nếu ta dạy võ công cho con, sau này sáu vị ân sư con biết được chắc không bằng lòng vì họ là bọn người trọng nghĩa, luôn luôn để chữ tín lên hàng đầu. Họ đang rèn luyện cho con theo mục đích riêng, ta chẳng tiện xen vào để tranh công cùng họ được.

Quách-Tĩnh hỏi:

—Thưa đạo trưởng, chẳng hay sáu vị ân sư con hẹn đua tài với ai và ở đâu vậy ?

Đạo nhân mỉm cười đáp:

—Nếu sáu vị ân sư cho con biết thì con cũng chẳng nên biết vội. Nhưng hai năm tới đây, thế nào họ cũng cho con được biết rõ ràng. Ngày nay, thấy con đã có lòng nhiệt thành đáng mến, hơn nữa giữa ta và con cũng có chút ít duyên nghiệp từ xưa, cho nên ta có thể chỉ điểm cho con mấy môn căn bản thông thường, như hô hấp, tọa hạ, hành lộ và thụ giác (thở hít, ngồi xuống, đi đường và ngủ thức).

Quách-Tĩnh hết sức mừng rỡ, nhưng trong thâm tâm chưa hề nghe nói hay hiểu rõ như thế nào là hô hấp, tọa hạ, hành lộ, thụ giác... nhưng chẳng dám nói.

Đạo nhân bảo:

—Ngay bây giờ, con hãy tìm cách quét dọn cho hết tuyết trên tảng đá này rồi nằm trên đó mà ngủ đi.

Quách-Tĩnh càng lạ lùng hơn nữa, nhưng vẫn cặm cụi đi bẻ nhánh cây đũa hết tuyết trên tảng đá. Một hồi lâu công việc dọn dẹp xong xuôi mới nằm ngửa trên đá như lời đạo nhân chỉ dạy.

Rồi đạo nhân dặn thêm:

—Nếu chỉ thức ngủ như thường lệ thì ta chẳng cần phải dạy bảo, nhưng con phải học nằm lòng các câu sau đây nhé:

- «Nghĩ định thì quên tình,
- «Thế hư thì khí rối.
- «Lòng chết thì thân sống
- «Dương thịnh thời âm tan.»

Quách-Tĩnh thật tình chẳng hiểu nghĩa nhưng vẫn lằm bằm học cho kỳ thuộc.

Đạo nhân nói:

—Trước khi đi ngủ, tâm hồn phải trong sạch và sáng suốt, đừng lo nghĩ những chuyện viển vông, nhiên hậu mới nằm xuống ngủ, thở hít phải đều đều, liên tiếp đừng lao lãng nghĩ đi nơi khác...

Sau khi giảng dạy lý thuyết, đạo sĩ bắt đầu chỉ phép vận khí định thân.

Quách-Tĩnh cố nghe theo. Lúc đầu trí óc lôn xộn, khó lòng ổn định như ý muốn. Nhưng cứ làm đúng cách chỉ dạy, thở ra hít vào thực dài, lâu và thong thả theo đúng phép tắc, dần dần có một luồng hơi nóng phát sinh từ trong bụng. Cho nên mặc dầu trên núi có tuyết rơi, gió thổi lộng bốn bề mà không thấy lạnh. Quách-Tĩnh cứ ngồi im làm như thế độ ngót một trống canh, trong người đã thấy mỗi mọt. Lúc bấy giờ đạo nhân ngồi bên cạnh mới khẽ bảo:

—Bây giờ con có thể ngủ đi.

Quách-Tĩnh vâng lời nằm xuống thấy khoan khoái vô cùng, giấc ngủ tới liền trong chốc lát. Ngủ một giấc ngon lành, sức tỉnh dậy thì phương Đông vùng hồng đã rực sáng.

Đạo nhân lấy dây buộc ngang bụng Quách-Tĩnh thông xuống cho về, hẹn đêm sau gặp lại.

Quách-Tĩnh giữ đúng hẹn. Cứ như vậy, cứ đêm đến sáng về, để luyện khí trên đỉnh núi cao lạnh lẽo. Nhưng có một điều quái lạ là chưa thấy khi nào đạo nhân dạy cho Quách-Tĩnh một ngón võ công. Nhưng trong suốt thời gian ngồi luyện thân tập thở, Quách-Tĩnh đã thấy chân tay khỏe mạnh, trong người khoan khoái và nhẹ nhàng lạnh lẽ hơn trước rất nhiều.

Khi đầu, Quách-Tĩnh không leo được lên núi, đêm đêm phải nhờ dây dòn kéo lên, nhưng sau thời gian nửa năm liền luyện phép vận khí, tay chân tự nhiên trở nên lạnh lẽ, mạnh khỏe và dẻo dai, có thể tự mình leo lên đến đỉnh núi được dễ dàng.

Nhờ lối luyện tập chiêu thuật ấy nên tài nghệ Quách-Tĩnh tiến bộ phi thường. Giang-Nam Lục quái hết sức vui mừng, cho rằng học trò mình đã khổ công nhẫn nại, lâu ngày khai thông năng khiếu, chứ tuyệt nhiên không ai ngờ Quách-Tĩnh đêm đêm lên núi học riêng.

Điều tiến bộ rõ rệt nhất là khoa trèo núi. Lúc đầu nhờ thông lọng dây kéo lên. Dần dần đã tự mình bám đá nắm bụi chuyên lên, đến sau có thể chạy lên thoăn thoắt. Chỉ cần tung mình nhảy mấy cái là lên tới đỉnh ngay.

Qua năm sau, chỉ còn mấy tháng nữa là đến kỳ hạn đấu võ tại Giang-Nam. Tất cả lục quái cả ngày bàn luận về chương trình mười mấy năm đào luyện cho đứa học trò duy nhất, hơn nữa trong cuộc đấu này thế nào cũng kinh động đến các anh hùng trong thiên hạ và như thế chắc sẽ có nhiều người tìm về dự kiến. Chỉ vì một lời ước hẹn mà phải theo đuổi đến cùng và mong như thế nào cũng phải đi đến thắng lợi.

Gần đây, thấy đứa đồ đệ duy nhất của mình đã tiến bộ vượt bậc nên đã quên hết ưu phiền, xóa bỏ được hết những thành kiến không tốt đối với Quách-Tĩnh và càng thương yêu gấp mấy lần khi trước.

Gần đến ngày hẹn ước, ai nấy đều hân hoan vì thấy có thể nắm chắc phần thắng lợi và cũng gần đến ngày về được xứ sở quê hương.





Đại sư phụ Phi-thiên-biển-bức Kha-Trấn-Ác và đệ nhị sư phụ Chu-Thông lúc này cùng ở chung một lều với Quách-Tĩnh để tiện bàn tính về chương trình thí võ và chỉ điểm thêm những kinh nghiệm, mảnh lối nhà nghề cho Quách-Tĩnh.

Tuy vậy, nhưng lúc nào họ cũng lưu tâm đề phòng về «Thây sắt» Mai-Siêu-Phong, thù nhân số một hiện đang ẩn nấp nơi nào chưa biết và một khi xuất hiện, nhất định sẽ gây nên đổ máu và tai họa không vừa.

Một sáng sớm tinh sương, khi mặt trời chưa ló dạng, Nam-Sơn-tiêu-tử Nam-Hi-Nhân đang chuẩn bị dạy cho Quách-Tĩnh ôn lại các môn quyền thuật trên bãi cỏ thường luyện hàng ngày, thỉnh linh nghe tiếng người la, ngựa hí vang rền. Phía trước xa có một làn cát bụi tung mù mịt, một đàn ngựa thật cao lớn đang chạy loạn xạ về phía Bắc. Một lũ mã phu Mông-Cổ lo chạy phía trước chặn đầu và khó nhọc một hồi lâu mới khiến được bầy ngựa dừng vó.

Rồi bất thành linh từ phía Tây có một con ngựa màu lông đỏ chói như máu phi tới như bay, phóng ngay vào giữa đám ngựa lớn. Tuy nhỏ con, nhưng con ngựa này hung dữ và khỏe mạnh vô cùng vừa đến đã cắn đá lung tung. Cả bầy ngựa mới dừng lại, kinh sợ hoảng chạy rần rần. Con ngựa nhỏ bỗng phi theo mấy con chạy về phía Bắc, mau như gió cuốn hí cắn vang trời. Thoáng một cái đã khuất dạng trong đám bụi mù mịt.

Thấy mấy con ngựa lớn sải chạy quá xa không đuổi kịp, bọn mã phu phải xúm nhau lại bàn bạc tìm cách đối phó.

Nhưng một vài phút sau, lại thấy loang loáng một chấm đỏ từ phía xa xa, rồi trong chớp mắt, con ngựa ấy đã bay đến trước mặt đám đông, đâm xỏ vào giữa bầy ngựa lớn, vừa đá vừa cắn không chút e dè kiêng nể.

Đoàn mã phu tức giận, chia nhau đi bốn phía, vây chặt con ngựa đỏ vào giữa. Nhưng nó không chịu dừng, tung mình nhảy vút qua khỏi đầu mọi người, xa đến vài chục trượng rồi đứng sững lại, hiên ngang nghếch cổ lên trời hí lên hàng tràng nhưc óc, hình như muốn thách đố tất cả mọi người.

Bọn mã phu đang bực tức, thấy vậy cũng tức cười. Họ không còn biết dùng cách gì để khuất phục chú ngựa này đang cố ý chờ dịp nhảy xỏ vào đàn ngựa lớn cắn đá gây hỗn loạn.

Đến lượt thứ ba, nó nhảy hăng quá làm ba người mã phu tức giận quá rút cung tên ra bắn. Nhưng con ngựa này khôn ngoan vô cùng, đứng chờ mũi tên bay gần tới nơi thì nhảy tung ra một bên hoặc xoay mình lại để né. Họ thi nhau bắn mãi nhưng không có kết quả vì nó tránh né dễ như không. Một tay võ công khá vị tất đã có lối tránh né gọn gàng và lanh lẹ như nó.

Giang-Nam Lục quái và Quách-Tĩnh đứng chăm chú nhìn xem, vô cùng khâm phục. Ngay đến Hàn-Bửu-Câu đã nổi danh là người sành sỏi về ngựa, với biệt hiệu Mã-Vương-Thần, bình sinh đã gặp biết bao nhiêu ngựa tốt, nhưng cũng công nhận chưa từng thấy con nào tốt dáng, khỏe mạnh, hung tợn và khôn ngoan bằng chú ngựa con này. Ngay con hoàng mã do ông đang cỡi đã nổi tiếng là một thần mã trên đời ít có, nhưng so với con ngựa đỏ này thấy còn thua sút xa.

Vì quá lạ lùng và ngạc nhiên nên Hàn-Bửu-Câu len lỏi đến gần một bụi cây nhân dò hỏi thử lai lịch con ngựa ấy ra sao. Trong bụi cây này có một người biết chuyện bèn kể rằng:

—Con tiểu hồng mã này là một con ngựa hoang, không biết ở từ núi nào đến đây. Mấy ngày trước đây, khi nó vừa xuất hiện, thấy lông tốt, hình dáng gọn gàng, sạch sẽ, bọn tôi tìm cách dùng dây xích chặn cẳng để bắt, nhưng nó hung dữ và lanh lẹ quá sức cắn đá lung tung rồi nhảy vọt qua đầu chạy đi mất dạng. Vì xứ này không thiếu gì ngựa, bọn tôi cũng không để ý đến nó lắm. Không ngờ hôm nay nó lại tìm đến đây, xông vào cắn phá làm cả đàn ngựa lớn chạy lung tung. Ông cứ nhìn xem bộ dạng mấy con ngựa cũng thấy rõ mức kinh sợ của chúng đến dường nào. Nếu đem so hình vóc chỉ lớn bằng một phần ba con ngựa của chúng tôi, không hiểu vì sao mà hung hăng dữ tợn đến thế ?

Một mục nhân khác lớn tuổi hơn nghiêm chỉnh nói với Hàn-Bửu-Câu:

—Theo ý tôi, nó không phải là ngựa !

Hàn-Bửu-Câu hỏi lại:

—Vậy lão trượng cho nó là giống gì ?

Người ấy đáp:

—Tôi cho nó là rồng biến thành ngựa. Quả là một con «Long mã». Mỗi khi nó tung vó, gió lộng ào ào. Nhìn nó ngửng đầu, ngay đuôi phi tới, chẳng khác nào rồng bay.

Một mục nhân còn thanh niên hơn đáp:

—Ông cứ nói chuyện viễn vông quá. Đã thấy rồng chưa mà dám đem ra ví. Cũng lạ đấy.

Ông già nổi xung trợn mắt gắt lớn:

—Chú còn con nít đã biết chi mà cãi. Ta đây bao nhiêu tuổi đầu đã sống với ngựa từ ngày còn để chỏm, lẽ nào đi nói ba hoa. Thật đồ hậu sinh mà ưa lớn lối.

Ông lão nói chưa dứt lời thì con tiểu hồng mã đã trở lại, nhảy xỘ vào giữa đàn ngựa lớn Mông-Cổ, cắn đá, la hí vang rền, dường như để chứng minh lời nói của ông ấy.

Mã-Vương-Thần Hàn-Bửu-Câu có tài tập ngựa và cỡi ngựa vào bậc nhất trong nước. Cả đời ông chuyên về ngựa, có thể ngày này qua tháng nọ sống mãi trên cật ngựa không mỗi một khiến cho người Mông-Cổ, một dân tộc thạo chăn và cưỡi ngựa cũng phải thán phục.

Hôm nay ông được nhìn tận mắt con tiểu hồng mã đang chạy như bay, khí thế vô cùng dữ tợn, nên cũng công nhận ông già Mông-Cổ đã ca tụng không quá lời.

Hàn-Bửu-Câu nhìn thấy con Tiểu-hồng-mã xông vào trong đám ngựa lớn không chút nể nang, và chờ lúc nó vừa thoái lui thì cầm dây cương chặn trên đường về, định tròng vào cổ nó. Quả nhiên con tiểu-hồng-mã làm đúng theo sự dự đoán của Hàn-Bửu-Câu, khi nó vừa quay đít lại thì ông đến sát liền bên đuôi nó rồi tung mình nhảy thót lên lưng.

Xưa nay Hàn-Bửu-Câu chưa hề cưỡi trật một lần nào, dẫu ngựa bất kham đến đâu cũng vậy. Nhưng lần này, con tiểu-hồng-mã đã cho ông nếm mùi thất bại. Khi thấy ông vừa nhảy lên lưng, nó hạ lưng xuống rồi đạp hai chân sau, phóng tới mau như tên bắn, làm cho Mã-Vương-Thần cưỡi hụt, rơi tụt xuống đất, cách đít nó khá xa. Nếu không phải là tay có võ công tuyệt kỹ, có lẽ bị gãy xương sống hay ngã sấp bỂ mặt ngay.

Vừa kinh ngạc, vừa bức tức, Hàn-Bửu-Câu phi thân đuổi theo, nhưng vì thân xác lùn thấp, chân ngắn, không thể nào đuổi kịp nữa. Thành linh trong đám đông có một bóng đen xẹt ra như tên bắn đưa tay trái nắm lấy bờm con tiểu-hồng-mã, rồi bặm môi ghì chặt nó lại.

Con tiểu-hồng-mã cố sức chạy mau, bốn vó đạp cát bụi tung mù mịt. Người nay không chịu buông tha, tung mình bay theo rà ra trên lưng, thân thể lạnh lẽo như một con chim điêu.

Toàn thể mục nhân vỗ tay hoan hô vang dậy và bọn Giang-Nam Lục quái cũng thất kinh chẳng biết bóng người đang bay trên lưng ngựa là kẻ nào. Nhưng sau khi định thần xem kỹ thì người anh hùng đó không ai xa lạ mà là Quách-Tĩnh, học trò của họ. Cả bọn ngạc nhiên hết sức và ai nấy đều lo âu cho tánh mạng trò mình.

Chu-Thông chắt lưỡi giậm chân tự hỏi:

—Ủa, cái thằng này đã học ở đâu được công phu khinh công tuyệt diệu như thế này ?

Hàn-Tiểu-Oanh nói:

—Trong vòng một năm nay con chúng ta đã tiến bộ vượt mức. Có lẽ hương hồn cha nó phù trợ hay được ngũ huynh đã linh thiêng xui khiến như vậy chăng ?

Các anh em lục quái cũng chỉ biết tin như vậy, chứ không ai ngờ rằng Tam-Kết đạo nhân (đạo sĩ có ba búi tóc) đêm đêm truyền thụ phương pháp luyện công trên tảng đá nên căn bản đã tiến bộ như thế này.

Đạo nhân không truyền dạy môn võ công nào. Mà chỉ luyện nội công thượng thặng bằng cách đêm đêm tập trên núi, tập thở, khiến không bao lâu Quách-Tĩnh đã khổ công tập được thuật khinh công cao độ tên là «Kim nhận công» (công phu bay như chim nhận).

Về phần Quách-Tĩnh nhờ đêm nào cũng siêng năng lên tận đỉnh đá cao tập luyện và không ngờ nội công đã tiến bộ nhanh như vậy. Quách-Tĩnh đem dạ mừng thầm, tin rằng mình sẽ thành người khá, có thể nay mai thi thố được với đời, không đến nỗi hổ thân nam tử. Tuy nhiên, Quách-Tĩnh vẫn phải tuân theo lời cam kết với lão đạo sĩ, không dám đem chuyện này ra thổ lộ với sáu vị ân sư mình. Chàng đành ninh cứ lo khổ tâm rèn luyện

cho giỏi rồi sau này đâu sẽ vào đó, miễn bao giờ đừng làm điều gì để các vị ân sư mình buồn lòng là được.

Suốt hai năm trời Quách-Tĩnh đã y lời giấu nhem được, không ngờ hôm nay vì phải ra tay khuất phục Tiểu-Hồng-Mã hỗn với đệ tam sư phụ mình mà Quách-Tĩnh thi thố tài năng nên bị lộ tẩy.

Lúc bấy giờ Quách-Tĩnh đã ngồi trên lưng tiểu-hồng-mã hai tay nắm chặt lấy bờm, nó càng quật cường bao nhiêu thì thân hình chàng càng nhồi lên nhồi xuống bấy nhiêu. Lục quái đang cùng nhau đàm đạo thì Quách-Tĩnh đã ngồi được vững vàng, buộc nó phải chạy vòng ra phía sau chư vị sư phụ.

Đến nơi nó phải đứng lại, nhưng cứ tung hai vó sau đạp bụi văng lên mù mịt tỏ ý chưa chịu phục. Nhưng Quách-Tĩnh lanh ý kẹp chặt hai đùi bên hông nó như cặp kềm sắt, dù nó có vùng vẫy đến đâu cũng không té được.

Hàn-Bửu-Câu chạy lại cạnh Quách-Tĩnh chỉ vẽ một vài mách lới trong phép dạy cỡi ngựa. Quách-Tĩnh nghe theo lời thầy buộc con Tiểu-Hồng-Mã chạy luôn. Nó nhất định không chịu, hai chân sau nhảy đá lung tung làm bao nhiêu đá sỏi văng lên vun vút, đồng thời hí lên từng tràng dài hậm hực, khiến cho bao nhiêu ngựa đứng xung quanh thấy đều kinh hồn hoảng vía, chạy nép ra xa, run rẩy.

Tưởng nó sẽ phục tòng trong giây lát ngờ đâu đã lâu mà nó vẫn còn khỏe mạnh phi thường, hí càng to, lồng càng khỏe, khiến cho bao nhiêu con người đứng đó càng lo sợ cho tánh mạng Quách-Tĩnh. Nhiều cụ già sợ quá vội thụp xuống chấp tay khẩn trời xin phò hộ và tin tưởng đây là long mã trên thượng giới giáng xuống để gieo họa cho muôn dân.

Hàn-Tiểu-Oanh lo cho học trò yêu, sợ nếu tình trạng dằng dai, trị ngựa không xuể sẽ nguy đến tính mạng, nên vội bảo rằng:

—Tĩnh con, thôi nhường lại cho tam sư phụ con chốc lát để trị nó kéo đuối sức đấy

Nhưng Hàn-Bửu-Câu đáp lớn:

—Không được, không được ! Cứ mặc cho nó cưỡi không hề gì đâu. Đừng có sợ hãi. Nếu thay người bây giờ thì bao nhiêu công phu từ trước đã tiêu theo dòng nước cả đấy.

Nguyên Hàn-Bửu-Câu đã thừa hiểu bản chất giống ngựa dữ khi nào nó muốn hàng phục người chủ mới thì hết sức trung thành. Nếu nhiều người cùng áp chế, dầu đến chết nó cũng không chịu thua.

Quách-Tĩnh tuy khỏe mạnh và rất dẻo dai, nhưng vì bị ngựa nhồi quá nhiều nên đã thấm mệt, mồ hôi chảy ướt đầm dề. Nhưng càng mệt thì Quách-Tĩnh càng hăng thêm. Chàng vận sức lên đôi cánh tay khoác chặt lấy cổ ngựa. Con tiểu-hồng-mã càng lồng lộng bao nhiêu thì tay chàng càng siết mạnh bấy nhiêu, đến nỗi nghẹt cổ thở hết muốn được.

Lúc bấy giờ nó mới chịu phục tùng, đứng lặng yên, bốn vó sừng sững, cổ ngược lên cao, ngực ưỡn ra trước, xem hùng dũng phi thường.

Hàn-Bửu-Câu mừng quá, chạy vòng quanh, miệng bảo:

—Hay quá, được rồi, thắng nó rồi đấy nhé !

Nhưng Quách-Tĩnh không dám nhả xuống vì sợ nó trái chứng bất ngờ, vẫn cứ ngồi lì trên lưng mã. Nhưng Hàn-Bửu-Câu vui vẻ bảo:

—Thôi, xuống được rồi ! Nó đã chịu phục con rồi đó. Bây giờ dầu xua đuổi nó cũng chẳng chịu đi đâu !

Nghe theo lời sư phụ, Quách-Tĩnh nhẹ nhàng nhả xuống đất. Con tiểu-hồng-mã thè lưỡi liếm vào người chàng ra chiều lưu luyến lắm.

Tất cả mọi người thích chí cười rần. Một anh mã phu tinh nghịch thấy nó đã hiền lành, ra đến bên cạnh, đưa tay vuốt ve, có ý làm quen. Nhưng tiểu hồng mã đã quay mình đá ngang một cái như búa bổ, gằn gẫy xương đùi.

Quách-Tĩnh vỗ về mấy cái, dắt lại bờ sông cọ rửa tắm một hồi sạch sẽ con ngựa đã trở nên tuyệt đẹp.

Thấy học trò mình đã khuất phục được ngựa dữ, lục quái bỏ qua buổi luyện võ hôm ấy, cùng rảo bước ra về, ai nấy đều phân vân, lo buồn vì không hiểu sao tài nghệ của học trò vượt lên mức đó.

Ngày hôm đó, ngay su bữa ăn chiều, Quách-Tĩnh đến lều sư phụ vấn an. Toàn-Kim-Phát bảo:

—Tĩnh con, hôm nay ta muốn cùng con đấu mấy đường quyền để xem con tập luyện đến đâu.



Quách-Tĩnh hỏi lại:

—Thưa sư phụ, dượt tại đây hay sao ?

Toàn-Kim-Phát gật đầu đáp:

—Cũng được ! Nên dượt ngay ở chỗ chật hẹp cho quen dần. Nếu gặp đối thủ bất ngờ khỏi lúng túng.

Nói chưa hết, Toàn-Kim-Phát đã vung quyền, đánh một thoi rất mạnh.

Theo đúng lẽ nghĩa trong võ lâm, Quách-Tĩnh nhường thầy ba lần rồi mới đánh lại. Lần này, Toàn-Kim-Phát không còn nể nang nhân nhượng mà đánh đá thẳng sức, nặng đòn, hai tay múa quay cuồng như gió bão. Tấn công tới tấp. Thành linh Toàn-Kim-Phát dùng thế «Thám nhập hổ huyết», một tư thế vô cùng hiểm ác, chuyên dùng cả hai tay để dạ thủ địch nhân, vừa mạnh vừa lạnh không thể tả.

Quách-Tĩnh ngạc nhiên và hoảng sợ vô cùng, lật đật thối lui nhưng không kịp nữa. Toàn thân đã bị một cái đấm như trời giáng tung bổng lên cao, văng ra xa tít, gần tới một cái lều bên cạnh.

Quách-Tĩnh đau quá. Lòng tự ái bỗng nổi lên, sanh ra liều mạng không còn nể nang gì nữa. Chàng vận sức vào cánh tay trái tung mình nhảy vút trở vào, chộp được hai tay Toàn-Kim-Phát, đẩy mạnh ra ngoài.

Toàn-Kim-Phát không ngờ Quách-Tĩnh khỏe đến thế, trong lúc đang hăm hở đánh cú độc vào người học trò, bất ngờ bị Quách-Tĩnh nắm được. Tuy đấm trúng bụng Quách-Tĩnh, nhưng Toàn-Kim-Phát có cảm giác như đấm trúng vào bao bông, trong khi chưa thu tay về đã bị Quách-Tĩnh đẩy thêm một cái nữa, loạng choạng ra sau, không té là may lắm.

Thoát được quyền tối độc của lục sư phụ, Quách-Tĩnh quá sức lo âu và kinh ngạc, chẳng hiểu vì sao, chàng vội vàng quỳ sụp xuống đất thưa:

—Đệ tử đã có tội nặng đến nỗi sư phụ ra tay trừng phạt ?

Miệng nói mà lòng lo âu, không biết mình đã làm điều chi sai lầm quá quan trọng, đến nỗi sư phụ muốn dùng độc thủ ra tay hạ sát mình chẳng. Khi đó có đủ mặt sáu vị sư phụ, vị nào cũng có sắc giận hầm hầm.

Chu-Thông gằn giọng hỏi:

—Tại sao mày lén lút đi theo người ta tập võ. Nếu hôm nay không có ngón đòn của lục sư phụ thì không biết mày sẽ giấu chúng ta cho đến bao giờ nữa.

Quách-Tĩnh run sợ đáp:

—Dạ, ngoài sáu vị ân sư, thỉnh thoảng sư phụ Triết-Biệt có luyện cho con múa thương nữa.

Chu-Thông lạnh lùng đáp:

—Đến nước này mà mày còn nói láo nữa ư ?

Quách-Tĩnh nước mắt ràn rụa, vừa khóc vừa tức tưởi thưa:

—Chư vị ân sư đối với đệ tử tình thâm nghĩa trọng, lẽ nào đệ tử lại dám đem lòng xảo trá.

Chu-Thông trợn mắt hỏi:

—Tao hỏi mày học «nội công» với ai ? Mày cậy có cao nhân chỉ điểm, coi thường bọn tao rồi muốn tìm cách lừa gạt nữa sao ? Khá lắm !

Quách-Tĩnh ngơ ngác thưa:

—Nội công là gì, con đâu hiểu. Hôm nay con mới nghe sư phụ nói ra lần đầu tiên.

Chu-Thông hừ một tiếng rồi thò tay trên lưng Quách-Tĩnh ấn luôn ngón tay vào «Huyệt cơ huyết». Huyệt này là huyệt hết sức quan trọng của thân thể. Nếu bị điểm vào đấy sẽ bị cứng đờ cả người như chết thật. Tuy biết như vậy, nhưng Quách-Tĩnh cứ phải ngồi yên không dám đỡ hay né tránh.

Không ngờ sau thời gian theo Tam-Kết đạo nhân khổ công tập luyện gần hai năm, mức nội công của Quách-Tĩnh đã tăng tiến dị thường mà chính chàng đâu hiểu biết được. Đến nay xương cốt và toàn thân Quách-Tĩnh đã cứng như đá cho nên mặc dầu bị điểm vào yếu huyệt Quách-Tĩnh vẫn không cảm thấy đau đớn tí nào. Thấy sư phụ xĩa tay vào lưng mình, chàng ta chỉ biết bậm môi lấy gân chịu đựng. Tự nhiên số thịt nó cứng lên, đẩy ngón tay Chu-Thông qua một bên.

Thấy vậy, Chu-Thông điểm thêm một lần nữa nhưng Quách-Tĩnh chỉ cảm thấy đau nhói một cái chứ không mê man chút nào. Tuy điểm huyệt

nhưng với mục đích xem thử Quách-Tĩnh có luyện được nội công thật không, nên Chu-Thông vẫn nường tay, không dùng hết sức lực. Khi thấy bắp thịt của hắn tự động dâng lên đẩy ngón tay trật qua một bên thì hết sức ngạc nhiên, quát lớn:

—Nếu mày chẳng có nội công, sao đẩy bật nổi ngón tay ta ?

Lúc bấy giờ Quách-Tĩnh mới chợt hiểu và nghĩ bụng: “Trời ơi, té ra bấy lâu nay lão đạo trưởng đã dạy nội công cho ta mà ta đâu hay biết, đến nỗi mang tội đối với chư vị ân sư !” Nghĩ vậy rồi Quách-Tĩnh lật đật nói:

—Dạ gần hai năm nay có một người đêm nào cũng dạy đệ tử học phép «Hô hấp, Thụy giác...» Đệ tử thấy hay hay nên theo ông tập luyện, ngoài ra đệ tử không được học nội công hay một thế võ nào hết. Nhưng người ấy bắt đệ tử phải cam đoan không được tiết lộ cho ai biết. Đệ tử tự thấy việc này không làm trở ngại công việc tập luyện cùng sáu vị ân sư nên trót dại đeo đuổi theo. Vì đã hứa giữ kín nên chẳng dám thưa lại cùng chư vị ân sư. Xin chư vị ân sư tha tội.

Nói rồi dập đầu lạy miết và nói thêm:

—Đệ tử đã thật tình biết lỗi và xin từ nay không dám làm thế nữa.

Giang-Nam Lục quái thấy Quách-Tĩnh trình bày có vẻ thành thật, đưa mắt nhìn nhau ngỡ ngác. Thật chú bé quá thật thà, đến nỗi người ta dạy nội công mà không hay biết, chỉ bảo rằng học «thở, hít, đi, nằm...!».

Hàn-Tiểu-Oanh hỏi thêm:

—Thế ra mi không biết đó là nội công hay sao ?

Quách-Tĩnh vội đáp:

—Quả thật đệ tử hoàn toàn không biết. Thường đêm ông ấy chỉ dạy đệ tử thở hít chậm chậm, mỗi lúc một dài và mạnh thêm, cấm không được xao lãng, suy nghĩ bậy bạ. Mấy bữa đầu không thấy gì. Sau dần đệ tử cảm thấy có một luồng hơi nóng chạy nơi bụng, nghĩ cũng hay hay nên cứ tiếp tục như một lối trò chơi tiêu khiển, thật không ngờ đó là phép luyện nội công !

Nghe Quách-Tĩnh bộc bạch một cách thành thật, bấy giờ sáu vị mới ngạc nhiên và mừng thầm cho học trò mình đã được cái may mắn rèn

luyện căn bản nội công thật chu đáo và vững chắc, chưa đầy hai năm đã tiến bộ trông thấy. Tuy mừng, nhưng Chu-Thông vẫn nghiêm nghị hỏi:

—Người ấy tên gì ? Ở đâu, gặp mi trong trường hợp nào ?

Quách-Tĩnh đáp:

—Ông ta không hề xưng danh hay cho biết đạo hiệu, mà cũng không cho gọi bằng sư phụ. Ông buộc đệ tử phải giữ bí mật, không được kể lại hay tả hình dạng cho ai biết hết.

Lục quái vô cùng kinh ngạc và vui mừng thấy Quách-Tĩnh quả có phước lớn mới được cao nhân chỉ điểm và truyền thụ nghệ thuật. Nhưng lạ một điểm lại bắt phải giữ kín, thế nào bên trong cũng có ẩn khuất gì đây. Chu-Thông xua tay bảo Quách-Tĩnh bước ra khỏi lều.

Quách-Tĩnh vẫn còn sợ sệt vội quỳ xuống thưa rằng:

—Từ nay đệ tử đã biết lỗi, không bao giờ dám theo học những điều bậy bạ nữa. Xin chư vị ân sư niệm tình nhứt thứ.

Chu-Thông khoát tay bảo:

—Thôi mi cứ về đi, đừng lo sợ nữa. Một khi đã biết nói sự thật, chúng ta không còn chấp nhất hay trách phạt làm gì.

Quách-Tĩnh vâng dạ luôn mồm và lén nhìn thấy sắc diện các sư phụ không còn lộ vẻ giận dữ nữa, mừng rỡ vệt lều tung tăng chạy ra ngoài. Vừa bước ra thấy Hoa-Tranh đã đứng chờ trước lều Mông-Cổ, hai con bạch điều nhỏ đứng lẫn quần bên chân.

Hai con bạch điều này được Hoa-Tranh tận tình chăm sóc gần hai năm qua, đã lớn mau như thổi. Chúng cất đầu lên đã cao hơn Hoa-Tranh gần nửa thước. Vừa thấy bóng Quách-Tĩnh, Hoa-Tranh tíu tít gọi lớn:

—Ra đây mau đi, anh Tĩnh. Nãy giờ em chờ anh cả giờ, đứng mỏi rục cả chân đây nè.

Rồi đôi thanh niên nam nữ nắm tay nhau cười chung một ngựa cho tung tăng trên bãi cỏ non, nô đùa với đôi bạch điều, nói cười ran rảng thật hồn nhiên vui vẻ. Trong khi đó, trong lều vải, sáu vị ân sư xúm xít gần nhau bàn luận thêm và tìm cách giải quyết câu chuyện của Quách-Tĩnh.

Hàn-Tiểu-Oanh nói:

—Theo em thiết nghĩ, dị nhân nào truyền thụ công phu cho con chúng ta, chưa có gì là ác ý...

Toàn-Kim-Phát đã cướp lời:

—Nhưng vì sao hấn lại giấu ta ? Còn một điểm lạ lùng nữa vì duyên có gì hấn không cho Quách-Tĩnh biết trước đó là môn «nội công». Như vậy chưa thể tin người tốt được mà cần phải thận trọng và dò xét thêm...

Chu-Thông nói:

-Hay đó là người quen biết với bọn mình, cố tình giấu để giành sự ngạc nhiên về sau chăng ?

Hàn-Tiểu-Oanh đáp:

—Nhị ca nói có lẽ đúng. Nếu quen với mình mà không phải bạn cũng là kẻ thù lợi hại lắm.

Toàn-Kim-Phát suy nghĩ một chập rồi thở dài nói:

—Xét cho kỹ, trong số người từng quen biết với ta chưa có một kẻ nào cao siêu bằng hấn mới khó nghĩ chứ.

Kha-Trấn-Ác cũng trầm ngâm nói:

-Biết đâu hấn có dụng ý sâu xa để thực hành một mưu mô đen tối. Quách-Tĩnh non người, trẻ dạ, tánh ý chất phác, đã bị hấn lừa và mua chuộc cũng nên.

Mọi người nghe Đại sư huynh nói ngẩn ngơ suy nghĩ một chập, rồi bác giác nhớ đến Mai-Siêu-Phong với mười ngón tay vô cùng ác độc của hấn.

Sau cùng Chu-Thông đề nghị:

—Đêm nay ta và lục đệ theo chân Quách-Tĩnh để tìm hiểu lai lịch dị nhân này. Biết rằng làm như thế không được quang minh chính đại lắm, nhưng không còn cách nào hơn nữa. Chúng ta cần phải tìm hiểu để kịp thời đối phó với kẻ thù.

Mọi người khen phải.

Đêm nay trời tối đen như mực. Chu-Thông và Toàn-Kim-Phát nai nịt sẵn sàng, bí mật đi gần lều Mông-Cổ xem chừng nơi mẹ con Quách-Tĩnh trú ngụ.

Khuya lắm rồi, nghe Quách-Tĩnh thưa với mẹ:

—Thưa mẹ, con ra đi bây giờ.

Nói xong Quách-Tĩnh vén lều bước ra, tung mình chạy mau như bay biển vào màn đêm đen kịt. Hai người cũng nổi gót chạy theo cách đó một đoạn ngắn. Quách-Tĩnh càng chạy càng mau, đi veo veo như gió thoảng, đôi chân lướt nhẹ trên cỏ không gây tiếng động nhỏ, không gặp một cây cối hay một vật gì cản trở. Quả thật mức kinh công đã tinh diệu vô cùng.

Hai thầy leo đèo theo sau, cố gắng hết sức mà theo không kịp, mỗi lúc một xa dần. Như sợ để cách xa nhiều quá mất dạng nên hai người ráng sức chạy mau hơn. Trong chốc lát, Quách-Tĩnh đã đến chân núi. Rồi không cần phải dẫn đo dò xét và cũng không bớt tốc độ tí nào, chỉ thấy hấn vươn vai hít vào một hơi dài tung mình thoăn thoắt leo lên vách đá dốc ngược. Chỉ loang loáng một chập Quách-Tĩnh đã lên đến đỉnh núi rồi.

Đứng dưới nhìn lên thấy núi cao vòi vọi, đá dựng chập chồng, mười phần hiểm trở, cả Chu-Thông và Toàn-Kim-Phát đều thâm phục bản lãnh cao cường và thuật kinh thân của học trò mình quả đã đến mức cao siêu, chính bọn mình không sánh kịp. Cả hai lặng thinh không nói gì.

Một chập sau, Kha-Trấn-Ác và ba người kia cũng lần lượt đến, ai nấy đều mang theo võ khí đầy đủ, chuẩn bị sẵn sàng để đối phó với địch nhân lạ mặt.

Chu-Thông kể lại đầu đuôi câu chuyện, từ lúc theo Quách-Tĩnh đến đây, cho tới khi Quách-Tĩnh thoăn thoắt vượt lên vách đá mà hai người không thể vượt được, phải ngồi đây chờ.

Hàn-Tiểu-Oanh nhìn đỉnh núi đá chông cao vút, sừng sững tận trời xanh, phía trên lẫn khuất trong một vòng mây đen và sương đêm mù mịt, nàng rùng mình lắc đầu cho là vạ phần hiểm trở. Bấy giờ Kha-Trấn-Ác mới nói:

—Chúng ta nên tạm tìm chỗ kín đáo ẩn núp, chờ khi nào bọn chúng trở xuống sẽ xông ra tấn công bất ngờ.



Mọi người tuân lệnh, mạnh ai tìm vị trí nấy.

Rừng núi âm u lạnh lẽo, vách đá dựng muôn trùng, thỉnh thoảng nổi lên vài tiếng côn trùng rả rít hay lơ thơ vài tiếng nhạn kêu đêm.

Hàn-Tiểu-Oanh ngồi thu mình trong một hốc đá, lắng tâm tư hoài tưởng lại, cũng một đêm nào trên đỉnh núi Hoang sơn, mười mấy năm về trước, bảy anh em cùng âm thầm bố trí chờ Quách-Tĩnh để kết nạp làm đệ tử.

Cái đêm rừng rợn thê lương ấy đã xảy ra trận ác chiến cùng đôi «Hắc Phong Song Sát» và đã mang đi vĩnh viễn Trương-A-Sanh, người bạn lòng duy nhất của mình. Bao nhiêu cảnh tượng cũ bất giác quay cuồng lại trong ký ức, nàng bàng hoàng nhớ lại hình ảnh người yêu, con người tài ba mệnh yếu mà lòng thất từng cơn.

Sương càng lạnh, gió núi rít từng cơn rét như cắt thịt, màn đêm mỗi lúc càng dày, cả sáu người trầm ngâm chờ đợi, kiên tâm đếm từng giờ khắc nặng nề trôi qua. Chờ mãi không thấy gì khác lạ.

Trời đông dần dần đỏ ửng, ngày sắp đến, nhưng vẫn không thấy hình bóng của Quách-Tĩnh và con người kỳ dị mà họ mong chạm mặt xem thử. Ai nấy đều ngửa mặt nhìn lên đỉnh núi đá, theo dõi từng bụi cỏ chòm cây, cố phát giác một bóng người ẩn hiện mà không có. Kha-Trấn-Ác úp tai vào tường đá lắng nghe động tịnh, nhưng rồi cũng lắc đầu. Chu-Thông quả quyết bảo Toàn-Kim-Phát:

—Lục đệ, chúng ta thử trèo lên đỉnh xem thế nào cho biết. Chẳng lẽ bọn mình chịu thua về sông hay sao ?

Hàn-Bửu-Câu nói:

—Liệu có thể leo lên được không ?

Chu-Thông đáp:

—Chưa chắc lắm. Nhưng củng cố gắng xem sao.

Nói xong chàng phóc lên mình ngựa quày quả về lều, mang đến một cuộn dây thừng thực dài và chắc chắn và một ít dụng cụ đục đá như búa, đục và đinh sắt thật nhọn. Những thứ này, Diệu-thủ-thư-sinh đã chuẩn bị sẵn từ xưa để đột nhập vào những nhà cường hào ác bá, kín cổng cao tường.

Rồi hai người, Chu-Thông và Náo-thị-hiệp-ẩn cùng nhau bắt đầu trèo núi. Hành trình vô cùng gian lao vất vả. Hai người cũng áp dụng phương pháp như Quách-Tĩnh đã làm hôm đêm đầu là dùng đục khoét thành bực thang hoặc đóng cọc chặt vào đá để vịn lấy trèo lên.

Một hồi lâu, đã lên tới đỉnh cao chót vót, ai nấy đều mệt lả người mồ hôi ra ướt áo, cùng ngồi lại dưỡng sức. Nhưng khi vừa đặt chân lên chóp núi, đảo mắt nhìn qua, cả hai đều giật mình, kinh khủng, cùng trợn mắt, há miệng nhìn nhau, chẳng dám nói một lời.

Một hình ảnh quen quen, đượm màu tử khí, đập mạnh vào mắt làm kích động họ không ít. Cách bờ đá độ vài trượng, trên một phiến đá cao hình vòng có một đồng sọ người trắng hếu của ai đã chắt sẵn. Sọ cũng bày theo ba tầng, dưới năm, giữa ba, trên một ! Sọ nào cũng có lủng năm lỗ tun hút, nhìn kỹ thấy xung quanh miệng lỗ, xương có trở màu xanh xám, chứng tỏ lần này trình độ, bản lĩnh của người bóp sọ có phần tiến xa hơn trước.

Chu-Thông đưa bàn tay ướm thử vào các lỗ, nhưng lại rút ra ngay vì sợ biết đâu bên trong có thuốc độc. Lối sắp xếp của đồng sọ rập đúng y theo những đồng sọ ngày trước đã tìm thấy trên đỉnh Hoang sơn.

Hai người nhìn nhau, lòng dạ bàng hoàng, tâm trí vô cùng bồn loạn, sự ngạc nhiên hòa lẫn với nỗi sợ sệt lo âu.

Mãi một hồi lâu, hai người mới lấy được bình tĩnh. Quan sát cảnh tượng xung quanh đó thì không còn điều gì khác đáng chú ý, trừ chín chiếc sọ người của bọn Hắc Phong Song Sát. Liền đó, cả hai vội vã thông dây để xuống núi.

Vừa đặt chân xuống đất, hai người không giữ được bình tĩnh, hơi hải chạy lại mặt tái mét. Thấy vậy, Hàn-Bửu-Câu vội hỏi:

—Đã có việc gì xảy ra sao ?

Chu-Thông chỉ đáp vồn vện ba tiếng:

—Mai-Siêu-Phong !

Bốn người nghe nói giật mình, tái mặt. Hàn-Tiểu-Oanh lo quá hỏi thêm:

—Còn thằng Tĩnh nhà ta đâu rồi ?

Chu-Thông đáp:

—Nó đã đi nơi nào mất dạng tìm không ra.

Sau một chập, Toàn-Kim-Phát thuật lại hết sự việc cho các anh em rõ.

Kha-Trấn-Ác vừa nghe xong, bỗng nghi ngờ hành vi của Quách-Tĩnh, rồi lắc đầu nói một cách chán nản:

—Anh em ta khổ công hy sinh mất 18 năm trời, bây giờ biết là nuôi ong tay áo, nuôi hổ trong nhà !

Ông nghiêng răng gằn trên bốn tiếng sau cùng. Vốn hiểu rõ tâm trạng và tánh tình Quách-Tĩnh hơn ai hết nên Hàn-Tiểu-Oanh vội cải chính:

—Chúng ta cũng nên thận trọng xét kỹ việc này lại. Tiểu muội nhận thấy Quách-Tĩnh thành tâm, trung hậu, không bao giờ quên thầy phụ nghĩa, hành động bất chánh đâu.

Nhưng Kha-Trấn-Ác quả quyết nói với một giọng xằng sớm và hằn học:

—Nhất định suốt hai năm qua, nó đã theo mục Mai-Siêu-Phong tập luyện ! Chính vì vậy mà nó mới cố tình che đậy giấu chúng ta.

Hàn-Bửu-Câu họa thêm như chế dầu vào lửa đỏ:

—Thất muội đừng quá lòng tin như vậy. Con mục «Thây sắt» bị đại ca phá hủy đôi mắt nên đã nuôi sẵn hận thù. Biết đâu nó không lợi dụng thằng Quách-Tĩnh để ngấm hại bọn ta. Đòn ly gián, âm mưu ấy quả thật hết sức thâm độc.

Chu-Thông cũng gật đầu:

—Có lẽ đúng vậy.

Nhưng Hàn-Tiểu-Oanh chưa chịu thua vẫn quả quyết cãi lại:

—Không nên vội kết tội đệ tử mình ngay bây giờ. Cần phải dò xét lấy bằng cứ cụ thể đã chứ. Tiểu muội dám chắc thằng Tĩnh thật thà chất phác, tánh tình mộc mạc ngay thẳng nên không thể nào đóng kịch che đậy mắt mình lâu ngày như thế được.

Toàn-Kim-Phát nói:

—Mục Mai-Siêu-Phong đáo để lắm. Nó có đủ mách lới lừa gạt Quách-Tĩnh, lợi dụng lòng chất phác của nó và không bao giờ mục nói thật cho biết được.

Hàn-Bửu-Câu lại tán thêm nữa:

—Mụ tuy học được kinh công nhưng chưa tới chỗ tuyệt đúng về nội công. So với nghề võ còn kém bọn mình. Có lẽ vì vậy mà mụ chỉ truyền dạy nội công chứ không dám dạy võ. Có điều đáng chú ý là chính hấn dùng tay Quách-Tĩnh sau này hại bọn ta. Âm mưu thâm độc thật ! Không còn gì đáng nghi ngờ, phân vân nữa.

Mọi người nghe nói ai ai cũng chạnh lòng và lộ vẻ lo âu. Không khí nặng nề bực tức bao trùm tất cả bọn, họ nhìn nhau, mỗi người suy nghĩ một cách nhưng không nói nên lời.

Kha-Trấn-Ác tức quá, động mạnh cây nạng sắt trên mặt đất thành thịch, nghiến răng nói:

—Ngay bây giờ chúng ta nên cứ giả vờ không hay biết gì hết, cứ thản nhiên như thường. Bắt được Quách-Tĩnh chúng ta đem cắt gân nó đi để không thể cử động hay đi lại được nữa. Thấy vắng học trò lâu ngày, thế nào «con mụ ấy» sẽ tìm kiếm. Chừng đó chúng ta sẽ xuất kỳ vây đánh một trận chót để thanh toán hận thù ! Ngoài ra thấy không còn cách nào hơn nữa. Nhưng độ rày có lẽ bản lãnh của Mai-Siêu-Phong đã tiến nhiều hơn trước. Lúc đánh nhau, các sư đệ phải cực kỳ chu đáo mới được.

Hàn-Tiểu-Oanh tái mặt hỏi:

—Trời ơi, chưa có gì đích xác mà các anh nữ cắt gân Quách-Tĩnh sao đành. Như thế thì cuộc thí võ ở Túy-Tiên lâu sẽ ra sao ?

Kha-Trấn-Ác sa sầm nét mặt hỏi:

—Thất muội nghĩ xem mạng chúng ta và cuộc thí võ cái nào quan trọng hơn ?

Cả bọn lặng yên nhìn nhau, tuy không cãi, nhưng lòng thấy nặng nề, bấn loạn lắm. Lúc bấy giờ con người ít nói là Nam-Hi-Nhân mới mở miệng:

—Không được đâu.

Hàn-Bửu-Câu nổi giận hỏi:

—Sao không được ? Ý kiến của đại ca thấy rất đúng và hết thầy anh em đã đồng ưng tán thành rồi.

Nam-Hi-Nhân lắc đầu đáp:

—Không nên hại nó thành người tàn phế, nghĩa là không nên cắt gân của Quách-Tĩnh.

Nhân dịp này Hàn-Tiểu-Oanh mới trình bày thêm:

—Tiểu muội thấy cần phải hỏi rõ ràng trắng đen trước khi hành động. Chỉ nên trừng trị thẳng tay khi nào có bằng cứ cụ thể. Nếu chưa nắm đủ yếu tố đã ra tay hạ nó, làm sao khỏi mang tiếng là thầy hiệp trò và hành sự quá hồ đồ hấp tấp ?

Chu-Thông cố ý biện hô cho Kha-Trấn-Ác:

—Việc này có liên quan đến sự sống còn của bọn ta, cần phải quyết định ngay kịp thời. Không nên chỉ cố chấp một tiếng «nhân» thường tình, không đối phó trước để rồi sự việc xảy ra, lúc nước lã đã đến trôn còn trở tay sao kịp ?

Toàn-Kim-Phát nói thêm:

—Cổ nhân đã nói: «Hễ hoài nghi thì sanh ra do dự. Đã do dự thì không cương quyết.» Nếu chúng ta không cương quyết để đợi đến khi mất mạng, có ăn năn việc cũng đã muộn rồi !

Kha-Trấn-Ác bèn hỏi ý kiến cả Hàn-Bửu-Câu:

—Tam đệ nghĩ sao về chuyện này ?

Hàn-Bửu-Câu đang phân vân lưỡng lự chưa biết nên giải quyết thế nào. Chợt thấy cô em ruột mình là Hàn-Tiểu-Oanh nước mắt đã ràn rụa, nét mặt đầy vẻ bi ai thống thiết thì cũng chạnh lòng, nên đáp:

—Ngu đệ xin đồng ý với Nam tứ đệ !

Như thế là trong sáu người, một nửa chủ trương hạ thủ ngay, một nửa chủ trương cần dò xét kỹ không nên hấp tấp. Vì số phiếu ngang nhau nên không biết tính sao đây. Nếu Trương-A-Sanh còn sống thì trong bảy người phải có một bên đông hơn, tiện biết mấy !

Chu-Thông thở dài nói:

—Nếu Trương ngũ đệ còn sống thì đâu có sự bế tắc như thế này ?

Nói xong chàng cúi đầu suy nghĩ có vẻ buồn rầu lắm.

Thấy Chu-Thông nhắc lại người yêu của mình, Hàn-Tiểu-Oanh bỗng thấy lòng như dao cắt, nên khóc nức lên nói rằng:

—Đại ca thù ngũ ca như sông như biển, không nên vì chút cảm tình mà do dự bỏ qua. Vậy em xin làm theo lệnh của đại ca lúc này.

Kha-Trấn-Ác lộ vẻ vui mừng trên nét mặt, vội nói:

—Thế thì hay lắm. Vậy chúng mình cứ tiến hành như đã dự liệu.

Rồi cả bọn cùng trở về lều, ai ai cũng buồn rầu, nét mặt đăm chiêu như vừa trải qua một trận bão lòng ghê gớm.

Lúc bấy giờ Kha-Trấn-Ác mới ra lệnh:

—Khi thằng Quách-Tĩnh trở về, nhị đệ và lục đệ hãy chặn nó lại, chính ta sẽ ra tay hạ thủ.

Sở dĩ Kha-Trấn-Ác, Chu-Thông và Toàn-Kim-Phát đã quyết định như vậy là vì thấy hành vi của Quách-Tĩnh quá mơ hồ, có nhiều sự bí ẩn đáng nghi. Nhất là khi họ bắt gặp ngay chỗ Quách-Tĩnh bí mật đến có những chiếc đầu lâu bị bóp lủng, quả là di vật của Mai-Siêu-Phong kẻ thù đáng ngại của họ, cho nên ai nấy đều quả quyết là Quách-Tĩnh đã bị mắc mưu con mụ quái ác này rồi. Nếu quả thật đúng như lời dự đoán thì tánh mạng của cả bọn đang lâm nguy cho nên biện pháp đầu tiên là phải cắt gân Quách-Tĩnh thành người tàn phế để khỏi gây điều tai hại.

Chính anh em Hàn-Bửu-Câu, vì quá nóng lòng báo thù cho Trương-A-Sanh nên mới gạt bỏ tình cảm với đứa học trò yêu quý mà đổi ý kiến, làm theo lời của các anh.

Quách-Tĩnh vô tình sắp nhận một đại họa mà không hề hay biết.

Ngay trong đêm ấy, Quách-Tĩnh theo lệ cũ vượt núi đá lên tận đỉnh gặp đạo sĩ đang ngồi chờ. Quách-Tĩnh vừa chấp tay vài chào thì đạo sĩ đưa tay chỉ vào một phiến đá xa xa hỏi:

—Mi lại chỗ kia xem thử có gì lạ hay không ?

Quách-Tĩnh theo lời nói, chạy mau về phía đó. Nhìn thấy một đồng gì trắng toát nằm im trên phiến đá dưới ánh trăng mờ mờ. Quách-Tĩnh đến xem kỹ thì là chín chiếc sọ người có đục lỗ. Ngay khi ấy đạo nhân cũng rảo bước lại gần. Quách-Tĩnh run bắn người ngơ ngác hỏi:



—Thưa đạo trưởng, thứ này có phải do Hắc-Phong-Song-Sát đã bày ra đó không ?

Đạo sĩ ngạc nhiên vặn hỏi Quách-Tĩnh:

—Té ra mi cũng biết rõ Hắc-Phong-Song-Sát sao ?

Quách-Tĩnh định thần, tuần tự kể lại mọi việc cho đạo sĩ nghe, từ việc Giang-Nam thất quái kịch chiến cùng Hắc-Phong-Song-Sát trên đỉnh Hoang sơn đến việc Mai-Siêu-Phong bị ám khí của Kha-Trấn-Ác, đệ ngũ sư phụ bị bỏ mạng dưới tay họ và kể luôn cả sự tình cờ khiến mình dùng dao chủ thủ đâm lủng ruột Trần-Huyền-Phong v.v...

Đạo sĩ chăm chú lắng nghe rồi thở dài nói:

—Thật không ngờ chính tay con đã đâm chết được tên Trần-Huyền-Phong khét tiếng đa sát và độc ác nhất. Thật không ai có thể tưởng tượng được !

Quách-Tĩnh hỏi:

—Đạo trưởng sống luôn trên đỉnh núi chắc cũng có gặp mặt Mai-Siêu-Phong chứ ? Bà ta mặt đen sì, tướng mạo hung ác, võ nghệ cao cường nhưng ác độc không thể tả.

Đạo nhân đáp:

—Khi vừa đến đây trông thấy đám sọ khô ta đoán có lẽ do một môn hạ nào của Hoàng-Dược-Sư đảo chúa đang luyện môn Cửu-Âm-Bạch-Cốt-Trảo chứ chưa rõ đích xác là ai. Bây giờ nghe con nói mới hay chính Mai-Siêu-Phong đã ở đây trau dồi bản lĩnh ngộ hầu giết con và sáu vị ân sư để trả thù cho chồng và cho chính mẹ nữa.

Quách-Tĩnh hỏi:

—Thưa đạo trưởng, mẹ ấy tuy bản lãnh cao cường thật, nhưng hiện nay hai mắt đã mù rồi thì cũng không còn đáng sợ nữa.

Đạo sĩ chậm rãi cầm chiếc sọ khô mân mê xem và đáp:

—Mẹ ấy võ công cao siêu tột độ. Cả sáu vị sư phụ của con cũng chưa phải là đối thủ của mẹ. Ngay ta đây cũng khó đàn áp nổi.

Thấy đạo sĩ nói năng dè dặt như vậy, Quách-Tĩnh kinh ngạc hỏi thêm:

—Trước đây trên mười năm, mẹ ấy còn đủ hai mắt mà chưa thắng nổi các sư phụ con, huống hồ hiện nay tuổi đã cao và đôi mắt đã mù lòa rồi, mà bên bọn con có những tám người thì có gì đáng sợ ?

Tam-Kết đạo nhân trầm ngâm một lúc rồi đáp:

—Khi con chưa đến đây, ta nhìn thấy mấy chiếc sọ này đang kinh ngạc vì không ngờ công phu nội công của con người đến độ tuyệt đỉnh có thể bóp lủng xương sọ như một mảnh đậu phụng. Nếu hắn đã biết cải thiện thì không bao giờ đến đây. Nhưng một khi hắn đã tìm đến báo thù thì chắc chắn đã luyện được trình độ võ thuật cao siêu hơn trước xa. Vậy chớ khinh địch mà mang họa.

Quách-Tĩnh lại hỏi thêm:

—Thưa đạo trưởng, chẳng hiểu vì sao mẹ ấy lại bày những chiếc sọ khô nơi đây để lộ bí mật như thế này ?

Đạo sĩ mỉm cười đáp:

—Có lẽ vì mẹ chủ quan hoặc vì phép luyện môn này buộc như vậy cũng nên ! Cứ giết được một người, bóp lủng sọ xong phải sắp phơi khô theo hàng lối, thứ lớp nhất định như vậy. Nhưng điều chắc chắn hơn hết có lẽ mẹ cho chốn này hoang vu xa vắng, vách đá chập chùng hiểm trở ai mà leo tới nổi, dẫu có giết người tàn nhẫn cũng không thể nào lọt vào con mắt nhân thế được. Đợi chừng nào tập luyện thành công, mẹ sẽ ra mặt báo thù và quậy trời khuấy nước một phen. Nhưng việc thành tựu hay không là do số mạng chứ ý người chưa hẳn được. Không ngờ hôm nay sự tình cờ đã đưa ta đến nay bất gặp.

Quách-Tĩnh luôn kính mến và thương tưởng đến các vị ân sư cho nên khi được biết việc này vội nói:

—Như vậy tiểu tử phải về gấp báo tin cho các ân sư được biết.

Đạo sĩ vui vẻ đáp:

—Hay lắm ! Nhân tiện con cũng nên cho các ân sư được rõ là có một người bạn quen nhắc lại, bây giờ chỉ nên tìm cách lánh đi là thượng sách, không nên đeo đuổi dò xét làm gì mà nguy hiểm chứ không ích gì.

Quách-Tĩnh vâng dạ vừa muốn quay mình tuột xuống núi, bỗng thành linh Tam-Kết đạo nhân đưa tay ôm ngang mình Quách-Tĩnh tung vút ra xa như một con chim đại bàng vót mỗi, núp sau một tảng đá nhọn. Đạo nhân đứng lom khom nhìn ra phía trước rồi sẽ đập nhẹ vào lưng Quách-Tĩnh ngụ ý bảo làm theo.

Quách-Tĩnh muốn hỏi lại, nhưng đạo nhân vội lấy tay bịt miệng khiến Quách-Tĩnh thất kinh vội vàng nằm phục xuống sát đất nín hơi không dám thở mạnh rồi dần dần bò đến một khe đá ghé mắt dòm ra. Bấy giờ Quách-Tĩnh mới hiểu nguyên nhân vì sao đạo sĩ gấp kéo mình ra núp nơi đây. Phía sau núi đá lởm chởm, hiện trên nền trời xanh xám một bóng đen cao lêu nghêu đang nháy nhót và tiến dần lại. Dưới ánh trăng soi vằng vặc thấy bóng này bỏ tóc xoắn vểnh ngược cong cong như đuôi ngựa, rõ ràng là Mai-Siêu-Phong.

Cả hai giật mình kinh ngạc hết sức. Vì phía sau đó vách đá thẳng đứng, phẳng lì, rong rêu láng trơn như mỡ đỏ, những chỗ khác lại lô nhô thạch nhũ nhọn hoắt như mũi mác. Không hiểu vì sao mục Mai-Siêu-Phong lại leo lên được dễ dàng.

Cũng may Mai-Siêu-Phong đi băng qua ngõ này, vượt qua vách đá không gặp bọn Giang-Nam lục quái đang mai phục suốt đêm. Xem như tài leo núi cũng có thể đoán mức khinh công và bản lĩnh mục hiện nay vượt qua cao hơn trước kia một trời một vực. Với bản lĩnh ấy mà gặp lục quái thì nhất định sẽ có điều không hay cho họ.

Mặc dầu bị đui mù nhưng đã hơn mười năm tập luyện phép nghe để dùng tai thay mắt, ngày nay Mai-Siêu-Phong đã quen rồi không còn sờ soạng như ngày trước nữa.

Vừa lúc ấy, toàn thân Mai-Siêu-Phong di chuyển vun vút như sao đổi ngôi, đến ngay trước mặt Quách-Tĩnh.

Quách-Tĩnh hoảng sợ quá vội thụp mình xuống sát đất, cúi đầu chẳng dám nhìn lên. Nhưng một chập sau, nhớ lại mục đã bị mù nên Quách-Tĩnh yên trí nhẹ nhàng ngược đầu lên nhìn thử.

Ngay trước mặt Quách-Tĩnh, Mai-Siêu-Phong ngồi xổm trên một tảng đá, đang tứ trí thả ra, hít vào từng hơi dài thật chậm rãi và đều đặn đúng y

như phép tập ngồi và luyện thở mà mình đã dày công rèn luyện trong hai năm qua.

Lúc bấy giờ Quách-Tĩnh như người vừa mới thức dậy và hiểu rằng đó là một phương pháp cơ bản thượng thặng của võ thuật. Càng hiểu biết, Quách-Tĩnh càng thấy hân hoan và càng đem lòng kính mến cảm phục Tam-Kết đạo nhân đã dốc lòng truyền thụ cho mình mà mình nào hay biết.

